

Bản án số: **33/2019/HNGĐ-ST**

Ngày 02/5/2019.

Về việc: “Tranh chấp Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Quốc Hùng

2. Bà Lê Thị Thường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham dự phiên tòa: Không tham gia.

Vào ngày 02 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, An Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ kiện Hôn nhân gia đình thụ lý số **149/2019/TLST-HNGĐ**, ngày 03 tháng 4 năm 2019; Về việc: "*Tranh chấp về Ly hôn; Nuôi con*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2019/QĐST-HNGĐ ngày 23/4/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị Nhã T, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Ấp KĐ, xã PT, huyện TS, An Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Văn Ng, sinh năm 1982;

Nơi cư trú: Ấp KĐ, xã PT, huyện TS, An Giang.

(Các đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Phan Thị Nhã T ngày 05/3/2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa có nội dung như sau: Chị Phan Thị Nhã T sống chung với anh Lê Văn Ng từ năm 2005, có tổ chức đám cưới nhưng đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật; Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và có 02 con chung tên là Lê Thị Thùy Tr, sinh 01/01/2006 và Lê Thanh Nh, sinh ngày 04/7/2013. Đến giữa năm 2017 quan hệ vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, tính tình không còn phù hợp và hay cãi nhau dẫn đến tình cảm không còn và đã sống ly

thân, chị T đang sống chung với 02 con bên gia cha mẹ ruột từ năm 2017 cho đến nay.

Nay vì tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị Phan Thị Nhã T yêu cầu được ly hôn với anh Lê Văn Ng; Về con chung yêu cầu được tiếp tục nuôi và không yêu cầu cấp dưỡng; Về tài sản cũng không yêu cầu giải quyết.

** Theo bản khai của bị đơn anh Lê Văn Ng ngày 23/4/2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa có nội dung như sau:* Anh Lê Văn Ng thừa nhận đã quen biết và sống chung với chị Phan Thị Nhã T từ năm 2005, có tổ chức đám cưới do hai họ chứng kiến nhưng đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật; Vợ chồng sống chung hạnh phúc và có 02 con chung như chị Phan Thị Nhã T trình bày. Tuy nhiên, thời gian gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn tính tình không còn phù hợp và tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc nên đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay.

Nay chị Phan Thị Nhã T yêu cầu ly hôn thì anh Lê Văn Ng cũng đồng ý; Về con chung thống nhất theo yêu cầu của chị Phan Thị Nhã T; Về tài sản thì không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng:* Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình về xin ly hôn, căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phan Thị Nhã T và anh Lê Văn Ng đã thừa nhận có sống chung như vợ chồng từ năm 2005 và cho đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật; Nay do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không phù hợp nên chị T xin được ly hôn với anh Ng và đồng thời phía anh Ng cũng chấp nhận ly hôn. Theo khoản 1 Điều 14 luật Hôn nhân gia đình 2014 có quy định: “Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng...”; Tại khoản 2 Điều 53 cũng quy định: “Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của luật này”. Như vậy, mặc dù chị T và anh Ng đã sống chung với nhau trong một thời gian dài và đã có con chung nhưng không đăng ký kết hôn nên về pháp luật không thừa nhận quan hệ giữa anh chị là vợ chồng nên việc chị Phan Thị Nhã T yêu cầu ly hôn với anh Lê Văn Ng là không phù hợp mà cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Phan Thị Nhã T và anh Lê Văn Ng.

[3] *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng*: Chị Phan Thị Nhã T và anh Lê Văn Ng thừa nhận khi sống chung có 02 con chung là Lê Thị Thùy Tr và Lê Thanh Nh và giấy khai sinh cũng thể hiện điều này nên công nhận 02 cháu Tr và Nh là con chung của chị T và anh Ng. Phía chị Phan Thị Nhã T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, phía anh Ng cũng thống nhất và đồng thời cháu Lê Thị Thùy Tr cũng có nguyện vọng được sống chung với mẹ nếu cha mẹ không còn sống chung. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Phan Thị Nhã T là được trực tiếp nuôi 02 con chung; Phía chị T không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con là sự tự nguyện và phù hợp pháp luật nên không xem xét buộc anh Lê Văn Ng cấp dưỡng nuôi con, tuy nhiên khi điều kiện kinh tế và gia đình thay đổi thì các bên có quyền xin thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng.

[4] *Về quan hệ tài sản*: Chị Phan Thị Nhã T cho rằng chị sống chung với anh Lê Văn Ng có một số tài sản nhưng không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do chị Phan Thị Nhã T có yêu cầu xin ly hôn với anh Lê Văn Ng nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 14, Điều 15, Điều 53 của luật Hôn nhân gia đình 2014; Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Xử*:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Phan Thị Nhã T và anh Lê Văn Ng.

* *Về quan hệ con cái, cấp dưỡng*:

+ Giao 02 cháu Lê Thị Thùy Tr, sinh ngày 01/01/2006 và Lê Thanh Nh, sinh ngày 04/7/2013 cho chị Phan Thị Nhã T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục (hiện 02 cháu Tr và Nh đang sống chung với chị T);

+ Anh Lê Văn Ng không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị Phan Thị Nhã T; Phía chị T phải tạo điều kiện cho anh Lê Văn Ng được thăm nom và chăm sóc con.

* *Về quan hệ tài sản*: Không yêu cầu giải quyết.

* *Về án phí sơ thẩm*: Chị Phan Thị Nhã T phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0000085 ngày 03/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, An Giang; Được khấu trừ nên chị Phan Thị Nhã T đã nộp xong.

Báo cho các đương sự tham dự phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh An Giang;
- VKSND H.Thoại Sơn;
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa